

Bản án số: 90/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 31-7-2019

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Quế

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Phi Hùng

2. Bà Hồ Lệ Hoa

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Bảo Trâm, là Thư ký Toà án nhân dân huyện Thới Bình.

Ngày 31 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thới Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 204/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2019 về tranh chấp ly hôn.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Trịnh Huyền Tr, sinh năm 1990 (có mặt)

Địa chỉ: Khóm 7, thị trấn Thới Bình, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1982 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 3, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Chị Trịnh Huyền Tr và anh Nguyễn Văn Q trình bày:

Về hôn nhân: Chị Tr và anh Q tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký tại Ủy ban nhân dân thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau vào ngày 06/10/2008.

Quá trình chung sống, vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cự cãi nhau. Gia đình hai bên có hòa giải hàn gắn nhưng không thành. Vì vậy, chị Tr yêu cầu ly hôn được anh Q đồng ý.

Về con chung: Có 01 người chung tên Nguyễn Nhật D (giới tính: Nam), sinh ngày 04/3/2009 đang do chị Tr nuôi dạy. Chị Tr yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung tự thỏa thuận và không có nợ chung.

Tại phiên tòa hôm nay: Chị Tr xác định hai người sống ly thân từ tháng 11 năm 2017 đến nay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bị đơn là anh Q có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt anh Q

[2] Chị Tr và anh Q có đăng ký kết hôn đúng theo quy định của pháp luật, nên được công nhận là vợ chồng. Chị Tr xác định vợ chồng có mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, lối sống, vợ chồng thường xuyên cự cãi. Hiện tại hai người sống ly thân từ tháng 11 năm 2017 đến nay. Điều này chứng tỏ hôn nhân giữa hai người có mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay chị Tr yêu cầu ly hôn được anh Q đồng ý. Do đó, Hội đồng xét xử cần công nhận sự thuận tình ly hôn giữa các đương sự.

[3] Hai người có 01 con chung hiện do chị Tr nuôi dạy. Khi ly hôn, chị Tr yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung được anh Q đồng ý và phù hợp với nguyện vọng của người con chung này và phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh hiện nay giữa hai người. Do đó, cần ghi nhận sự thỏa thuận việc nuôi con chung của các đương sự.

[4] Anh Q được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

[5] Chị Tr không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con chung, nên không xem xét.

[6] Các đương sự có tài sản chung nhưng tự thỏa thuận và không có nợ chung.

[7] Chị Tr là nguyên đơn nên phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

[8] Tại phiên tòa: Chị Tr có mặt, nên thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày tuyên án. Anh Q vắng mặt, nên thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Xét xử vắng mặt anh Nguyễn Văn Q.

2. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Huyền Tr và anh Nguyễn Văn Q.

3. Chị Tr được quyền tiếp tục nuôi dạy người con chung tên Nguyễn Nhật D (giới tính: Nam), sinh ngày 04/3/2009.

4. Anh Q được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

5. Chị Tr phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Phần bà Tr nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng thể hiện tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006149 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình phát hành ngày 15/5/2019 được khấu trừ.

6. Chị Tr được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Q được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thới Bình;
- Chi cục THADS huyện Thới Bình;
- Phòng KTNV&THA TAnd tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn Thới Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Trọng Quế